**PHỤ LỤC**

**Kèm theo báo cáo Kết quả thực hiện quy định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác**

**được tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội**

**trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

**Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN** | **QUY ĐỊNH**  **CỦA PHÁP LUẬT**  **HIỆN HÀNH**  **CÓ LIÊN QUAN** | **ĐÁNH GIÁ**  **(Tính hợp hiến,**  **tính hợp pháp,**  **tính thống nhất)** | **ĐỀ XUẤT**  **XỬ LÝ** |
| **Quy định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác được tiếp nhận** | | | |
| 1. Người lang thang có dấu hiệu khuyết tật thần kinh, tâm thần, không xác định được nơi cư trú, có hành vi gây nguy hiểm cho bản thân và cộng đồng.  2. Trẻ em có cha, mẹ hoặc người đang trực tiếp chăm sóc trẻ bị tạm giam theo quy định của pháp luật và không có nguồn nuôi dưỡng.  3. Người khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ khuyết tật nặng hoặc đặc biệt nặng đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại gia đình hoặc cộng đồng nhưng bị gia đình hoặc người nhận nuôi dưỡng thực hiện các hành vi quy định tại Điều 7 Nghị định số 130/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ, trợ giúp xã hội và trẻ em có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng và sự an toàn của người khuyết tật.  4. Người khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ khuyết tật nặng hoặc đặc biệt nặng đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại gia đình có hoàn cảnh khó khăn và có hành vi gây nguy hiểm cho bản thân và cộng đồng.  5. Người lang thang không xác định được nơi cư trú, đang mắc bệnh và không đủ sức khỏe để tự chăm sóc bản thân, có nguy cơ nguy hiểm đến tính mạng nếu không được can thiệp, hỗ trợ kịp thời. | - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.  - Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.  - Quyết định số: 15/2024/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác được tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng tại Trung tâm Công tác xã hội tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. | - Phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước được quy định tại khoản 5 Điều 6 Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định các đối tượng phục vụ của cơ sở trợ giúp xã hội gồm *“Các đối tượng khác theo chương trình, đề án hỗ trợ hoặc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định.”*  - Phù hợp với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 24 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định: *“Đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”.*  - Kế thừa các Quyết định số: 15/2024/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch số 1106/KH-SLĐTBXH, ngày 22/05/2023 của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về tiếp nhận khẩn cấp đối tượng khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ nặng hoàn cảnh khó khăn và có nguy cơ gây thương tích cho cộng đồng vào trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Trà Vinh để thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long (mới)  - Quá trình xây dựng bám sát và kế thừa những ưu điểm đã đạt được, bổ sung thêm các đối tượng khó khăn khác phát sinh trong quá trình thực hiện; bảo đảm phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội, điều kiện thực tế địa phương, tạo sự thống nhất đồng bộ trong thực hiện chính sách trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long sau sáp nhập. | Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác được tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long theo quy định Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội |
| **Quy định điều kiện xác định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác** | | | |
| 1. Người lang thang có dấu hiệu khuyết tật thần kinh, tâm thần, không xác định được nơi cư trú, có hành vi gây nguy hiểm cho bản thân và cộng đồng.  2. Trẻ em có cha, mẹ hoặc người đang trực tiếp chăm sóc trẻ bị tạm giam theo quy định của pháp luật và không có nguồn nuôi dưỡng.  3. Người khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ khuyết tật nặng hoặc đặc biệt nặng đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại gia đình hoặc cộng đồng nhưng bị gia đình hoặc người nhận nuôi dưỡng thực hiện các hành vi quy định tại Điều 7 Nghị định số 130/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ, trợ giúp xã hội và trẻ em có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng và sự an toàn của người khuyết tật.  4. Người khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ khuyết tật nặng hoặc đặc biệt nặng đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại gia đình có hoàn cảnh khó khăn và có hành vi gây nguy hiểm cho bản thân và cộng đồng.  5. Người lang thang không xác định được nơi cư trú, đang mắc bệnh và không đủ sức khỏe để tự chăm sóc bản thân, có nguy cơ nguy hiểm đến tính mạng nếu không được can thiệp, hỗ trợ kịp thời. | - Nghị định số 130/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ, trợ giúp xã hội và trẻ em.  - Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình.  - Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.  - Quyết định số: 15/2024/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác được tiếp nhận, chăm sóc, nuôi dưỡng tại Trung tâm Công tác xã hội tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. | - Đảm bảo kế thừa và vận dụng các quy định của văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với điều kiện thực tế chung của tỉnh.  - Kế thừa các Quyết định số: 15/2024/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch số 1106/KH-SLĐTBXH, ngày 22/05/2023 của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về tiếp nhận khẩn cấp đối tượng khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ nặng hoàn cảnh khó khăn và có nguy cơ gây thương tích cho cộng đồng vào trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Trà Vinh để thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long (mới) |  |
| **Quy định Hồ sơ, thủ tục tiếp nhận đối tượng được bảo vệ khẩn cấp khác** | | | |
| Hồ sơ, thủ tục tiếp nhận đối tượng được bảo vệ khẩn cấp khác thực hiện theo quy định tại khoản 1 và 3 Điều 27, khoản 2 Điều 28 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP và Quyết định số 2072/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế. | - Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.  - Quyết định số 2072/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế. | Vân dung theo quy định của các văn bản quy định của Trung ương; đảm bảo các mẫu biểu hồ sơ theo đúng quy định về đối tượng bảo vệ khẩn cấp theo quy định của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ và thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 2072/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế. |  |